TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST.
Ngày: 25 - 12 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hướng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Quốc Hưng

- Ông Nguyễn Thanh Phong.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985, tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn H (còn sống) và bà Nguyễn Thị H (còn sống); anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990; vợ Nguyễn Thị Thúy K (đã ly hôn); 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: 01 (một) Ngày 26/11/2018 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 (năm) năm tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2023 đến ngày 04/8/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966; cư trú tại: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Nguyễn Kiều T, sinh năm: 1990; nơi thường trú: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi ở hiện nay: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 31/7/2023 Phùng Văn T đi xe ôm từ nhà thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đi đến Bến xe L thành phố S gặp người tên T1 khoảng 45 tuổi chạy xe nhãn hiệu Vario, màu đen (không nhớ biển số) để mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. T đợi T1 khoảng 30 phút thì T1 đến và giao cho T 01 túi nylon màu đen bên trong có chứa ma túy, nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa, khi đã mua ma túy xong, T đi xe ôm về bến phà Đ, huyện C. Sau đó, T đi bộ về nhà, đến khoảng 03 giờ sáng ngày 01/8/2023, T về đến nhà đến chỗ hàng rào nhà của T, T mới mở túi nylon màu đen để kiểm tra thì có 01 túi nylon bên trong có chứa ma túy, 10 nỏ thủy tinh và 31 ống hút bằng nhựa. T lấy một ít ma túy ra sử dụng, còn lại T đem cất túi nylon có chứa ma túy ở gần hàng rào nhà của T. Sau khi sử dụng ma túy được 10 phút T đem túi nylon có chứa ma túy ra để phân thành 16 túi, T đem 03 túi nylon chứa ma túy đã phân ra, 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 cái ống hút bằng nhựa đem đi cất giấu dưới tàu lá dừa ở khu vực lộ đal gần nhà của T, còn lại 13 túi nylon chứa ma túy T đem đi cất giấu trong thùng xốp trước nhà của T 01 túi, 12 túi còn lại để dưới tấm gạch men gần thùng xốp trước nhà của T, 09 nỏ thủy tinh T cất giấu bên hong nhà sau bỏ trong cái thùng bằng nhựa màu đỏ, túi nylon bên trong có 30 ống hút bằng nhựa T cất giấu ở trong phòng ngủ, sau đó T đi ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 01/8/2023, T từ nhà đi ra chỗ cất giấu ma túy lấy 03 túi nylon có chứa ma túy, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nỏ thủy tinh cất giấu dưới tàu lá dừa ở khu vực lộ đal gần nhà của T ra chuẩn bị sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt quả tang, tạm giữ và niêm phong tang vật theo quy định. Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 13 túi nylon bên trong có chứa ma túy; 09 nỏ thủy tinh; 01 cây kéo; 01 bật lửa; 30 ống hút trong suốt bằng nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số 125/KLMT-KTHS ngày 04/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2310 gam, loại Methamphetamine. Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2176 gam, loại Methamphetamine. Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9066 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu tinh thể rắn màu trắng loại Methamphetamine trong 03 gói: 2,3552 gam.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can

đối với Phùng Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam.

Quá trình điều ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: Ngoài hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy Phùng Văn T còn có hành vi tàng trữ dụng cụ là 10 chiếc nỏ thủy tinh để sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, ngày 19/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 03/QĐ-ĐTTH và Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can số 03/QĐ-ĐTTH đối với bị can Phùng Văn T về tội tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 254 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-CLD, ngày 25 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện C để xét xử Phùng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 20/CT-VKS-CLD, ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo không có tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 03 *(ba)* năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và một (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; về hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo Phùng Văn T: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 31 tháng 7 năm 2023 Phùng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 2,3552 gam loại Methamphetamine để bên trong túi nilon màu đen, 10 nỏ thủy tinh, 31 ống hút bằng nhựa, hành vi này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 429 và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường, đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trên 18 tuổi, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội. Vì vậy, cáo trạng số: 20/CT-VKSCLD, 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 (một) tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là ngày 26/11/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngày 24/11/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ

dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 3 Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Niêm phong vụ số: 125/2023 ngày 09 tháng 8 năm 2023", Gói 1, có chữ ký của Phạm Thanh T, Ngô Lâm H, Đỗ Minh N và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa 0,2209 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Niêm phong vụ số: 125/2023 ngày 09 tháng 8 năm 2023", Gói 2, có chữ ký của Phạm Thanh T, Ngô Lâm H, Đỗ Minh N và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa 0,2042 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Niêm phong vụ số: 125/2023 ngày 09 tháng 8 năm 2023", Gói 3, có chữ ký của Phạm Thanh T, Ngô Lâm H, Đỗ Minh N và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa 1,8878 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định. Kết quả giám định tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) ống thủy tinh bằng kim loại tổng chiều dài 18,5 cm, đường kính ống 0,5 cm, có một đầu hình cầu, kích thước 1,5 cm; 01 (một) ống nhựa trong suốt có kích thước 24 cm, đường kính ống 0,5 cm; 30 (ba mươi) ống nhựa trong suốt có cùng kích thước 19,5 cm, đường kính ống 0,5 cm; 01 (một) cây kéo dài 14 cm; 01 (một) bật lửa có kích thước (8x2,5) cm; 03 (ba) túi nilon có một đầu hàn kín, một đầu hở có cùng kích thước (3x1,1) cm; 09 (chín) ống thủy tinh có cùng kích thước 18,5 cm, có một đầu hình cầu cùng kích thước 1,4 cm, đường kính ống

0,5 cm. Tất cả không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 02 *(hai)* năm 06 *(tháng)* tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 02 *(hai)* năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Phùng Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2023.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Niêm phong vụ số: 125/2023 ngày 09 tháng 8 năm 2023", Gói 1, có chữ ký của Phạm Thanh T, Ngô Lâm H, Đỗ Minh N và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa 0,2209 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Niêm phong vụ số: 125/2023 ngày 09 tháng 8 năm 2023", Gói 2, có chữ ký của Phạm Thanh T, Ngô Lâm H, Đỗ Minh N và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa 0,2042 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Niêm phong vụ số: 125/2023 ngày 09 tháng 8 năm 2023", Gói 3, có chữ ký của Phạm Thanh T, Ngô Lâm H, Đỗ Minh N và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa 1,8878 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định; 01 (một) ống thủy tinh bằng kim loại tổng chiều dài 18,5 cm, đường kính ống 0,5 cm, có một đầu hình cầu, kích thước 1,5 cm; 01 (một) ống nhựa trong suốt có kích thước 24 cm, đường kính ống 0,5 cm; 30 (ba mươi) ống nhựa trong suốt có cùng kích thước 19,5 cm, đường kính ống 0,5 cm; 01 (một) cây kéo dài 14 cm; 01 (một) bật lửa có kích thước (8x2,5)

cm; 03 (ba) túi nilon có một đầu hàn kín, một đầu hở có cùng kích thước (3x1,1) cm; 09 (chín) ống thủy tinh có cùng kích thước 18,5 cm, có một đầu hình cầu cùng kích thước 1,4 cm, đường kính ống 0,5 cm.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Phùng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- CA huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS huyện C;
- Bị cáo;
-Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Chí Hướng